



BẢN TIN THỊ TRƯỜNG

Thứ Sáu, 13 Tháng Sáu 2025

Dữ liệu thị trường ngày 13/06/2025

Tổng quan	VN-Index	HNX-Index
Chỉ số	1.315,49	224,82
Thay đổi (điểm)	-7.50	-2.91
Thay đổi (%)	-0.57	-1.28
KLGD (triệu cp)	1209	162
GTGD (tỷ đồng)	27.143	2.806
NDT nước ngoài giao dịch ròng		
HOSE	97	(tỷ đồng)
HNX	-36	(tỷ đồng)
UPCOM	24	(tỷ đồng)

VN-Index



Top cổ phiếu ảnh hưởng VNINDEX

Ảnh hưởng tích cực:

CTG, GAS, PLX, BSR, TCB ...

Ảnh hưởng tiêu cực:

VHM, GVR, VIC, HVN, HPG ...

THỊ TRƯỜNG ĐIỀU CHỈNH NHƯNG VNINDEX VẪN TRỤ ĐƯỢC TRÊN MỐC 1300 ĐIỂM

Chuyển động thị trường và dự báo:

Thị trường chứng khoán biến động mạnh trong phiên cuối tuần do ảnh hưởng bởi tin tức về xung đột leo thang tại vùng trung đông—nơi ảnh hưởng mạnh lên giá dầu thô thế giới. Các trung tâm tài chính châu Á và châu Âu đều chứng kiến chỉ số chứng khoán giảm mạnh, có thời điểm dầu thô tăng giá hơn 10% gây lo ngại về triển vọng tăng trưởng kinh tế. VNindex cũng chịu áp lực bán trong suốt phiên, nhưng lực cầu bắt đáy cũng dâng cao, giữ cho chỉ số có mức giảm không quá nhiều đồng thời thanh khoản thị trường tăng lên mức cao nhất hai tháng qua. Giá trị giao dịch qua sàn HOSE đạt hơn hai mươi bảy ngàn tỷ đồng. Nhóm cổ phiếu bất động sản giảm sâu trong buổi sáng nhưng phục hồi mạnh vào cuối giờ giao dịch. Cổ phiếu ngân hàng thể hiện vai trò bệ đỡ vững vàng cho thị trường trong những phiên biến động bất ngờ, nhờ vào yếu tố định giá hấp dẫn của ngành. Giao dịch nổi bật là nhóm cổ phiếu dầu khí tăng mạnh dưới tác động của giá dầu đng tăng, tuy nhiên mức độ ảnh hưởng lên thị trường không nhiều do tỷ trọng vốn hóa ngành này trong rổ VNindex ở mức thấp. Nhà đầu tư nước ngoài có phiên mua ròng, trong đó mua CTG, NVL và bán ròng VIX, FPT.

VNindex đã hình thành khu vực kháng cự quanh 1330 điểm, nhưng lực cầu vẫn hiện diện ở vùng giá thấp, thị trường có xu hướng tiếp tục giao dịch giằng co dưới vùng kháng cự, ít khả năng xảy ra những phiên điều chỉnh mạnh.

Những cổ phiếu có câu chuyện riêng và nhóm cổ phiếu có định giá hấp dẫn vẫn có thể được tiếp tục giải ngân bên cạnh việc duy trì danh mục ở mức cân bằng. Quan tâm nhóm cổ phiếu ngân hàng, chứng khoán, bất động sản, bán lẻ và vật liệu xây dựng.

CỔ PHIẾU QUAN TÂM: VCI, KDH, DXS, GAS, HVN, STB, HPG, PNJ.



Danh sách khuyến nghị tháng 06.2025

Mã cổ phiếu	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ
PLC	26.800	25.800
HVN	38.300	36.700
CTG	38.200	37.100
MWG	60.500	58.400
DXG	15.850	15.100
HDG	27.000	25.800
GEG	16.550	15.800

Danh sách công bố ngày 06/06/2025, VikkibankS.vn



VikkiBankS
(028) 7100 0001
vikkibanks.vn
cskh@vikkibanks.vn

Hotline
1900 2273

DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ THÁNG 06.2025 (*):

Mã	Thông tin	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa tại ngày khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Tỷ suất sinh lời kỳ vọng
PLC	Giải ngân đầu tư công duy trì ở mức khả quan trong tháng 5 với tỷ lệ hoàn thành kế hoạch xấp xỉ cùng kỳ, trong khi giá đầu duy trì mức thấp, điều này sẽ là động lực cho PLC tiếp tục cải thiện biên lợi nhuận gộp ở mảng dầu nhờn và nhựa đường, khi giá đầu vào giảm trong khi giá bán đầu ra được giữ vững. Nhiều dự án đầu tư công được đẩy mạnh trong nửa cuối 2025. Chúng tôi tiếp tục giữ PLC từ tháng 5 sang tháng 6, như đại diện của ngành đầu tư công, chúng tôi cũng nhận thấy giá nhiều vật liệu xây dựng san lấp tăng mạnh kể từ đầu năm đến nay.	06/06/2025	26.800	29.600	25.800	10,4%
HVN	Lượng du khách quốc tế đến Việt Nam trong tháng 5 tăng 16% so với cùng kỳ và lũy kế 5 tháng đầu năm tăng 21% so với cùng kỳ. HVN có kế hoạch về phát hành 900 triệu cổ phiếu tăng vốn điều lệ, và mua 50 máy bay mới. Trong 5T2025, HVN đã khai trương 5 tuyến bay quốc tế mới Giá dầu diesel giảm so với cùng kỳ giúp cải thiện lợi nhuận gộp.	06/06/2025	38.300	42.500	36.700	11,0%
CTG	Nợ xấu trong quý 1, tăng thêm 6,5 nghìn tỷ. Cụ thể nợ xấu mới tăng 13 nghìn tỷ và CTG xử lý 6,5 nghìn tỷ trong quý 1, dẫn đến kết thúc quý 1 nợ xấu tăng lên 6,5 nghìn tỷ, kéo theo tỉ lệ nợ xấu tăng lên 1,55% so với 31/12/2024 là 1,25%. Theo CTG, trong quý 1, CTG cơ cấu cho một khách hàng doanh nghiệp dẫn đến nợ xấu tăng, nhưng quý 2 đã xử lý xong nên sẽ giảm trở lại. Tính đến 13/5, tăng trưởng tín dụng của CTG đạt mức 7,2% so với mức 4,5% của quý 1, dù chỉ mới nửa đầu quý nhưng tăng trưởng tín dụng đã tương đương con số của Q2 2024.	06/06/2025	38.200	41.500	37.100	8,6%
MWG	MWG theo đuổi chính sách cắt giảm số cửa hàng TGD&ĐMX (ICT), đồng thời vẫn cải thiện hiệu suất, nhờ vậy doanh thu ICT tăng 14% trong quý 1 dù số cửa hàng giảm, và tối ưu hoá chi phí, khấu hao giảm, điều này cũng kéo tỷ suất lợi nhuận của mảng này tăng, doanh thu T4 tăng chậm 4% YoY chủ yếu do mức nền cao từ điện máy T4.2024. Mảng BHX đang có cho thấy biên lợi nhuận sụt giảm, hoạt động mở cửa hàng gia tăng cần thời gian phản ánh, chúng tôi kỳ vọng mảng này sẽ khả quan hơn trong nửa sau của năm, ban lãnh đạo đặt mục tiêu BHX lãi 500 tỷ trong năm nay, Q1 BHX lãi 22 tỷ đồng.	06/06/2025	60.500	66.000	58.400	9,1%
DXG	Trong ngắn hạn, hoạt động mở bán dự án The Privé là chất xúc tác chính. Trong đợt kickoff vào ngày 9/5, The Privé đã nhận được sự thu hút lớn và kì vọng dự án này sẽ tiếp tục có sự thu hút cao khi mở bán, kỳ vọng mở bán trong tháng 6 hoặc tháng 7, nhóm cổ phiếu ngành bất động sản cho thấy thu hút dòng tiền mạnh trong tháng 5 vừa qua.	06/06/2025	15.850	17.500	15.100	10,4%
HDG	Mảng thủy điện hồi phục trong quý 2 nhờ thời tiết thuận lợi khi mùa mưa năm nay đến sớm so với cùng kỳ. Mảng bất động sản kỳ vọng mở bán dự án Charm Villas trong tháng 6 hoặc đầu quý 3. Quy hoạch điện VIII chi tiết hơn được ban hành vào ngày 30/5, trong khi Phó Thủ tướng yêu cầu Bộ Công thương ban hành kế hoạch thực hiện trước 15/6.	06/06/2025	27.000	29.500	25.800	9,3%
GEG	Dự án Tân Phú Đông 1 kí kết lại giá điện, đóng góp tăng trưởng doanh thu 2025, nhờ đó cty đặt kế hoạch lãi thuần 687 tỷ đồng, tăng trưởng 647%. GEG dự kiến bán 25% vốn Thủy điện Trường Phú với giá 36tỷ/MW, thu về 200 tỷ đồng. Dự án Đức Huệ 2 nằm trong Quy hoạch điện VIII sẽ sớm được khởi công, trong khi các dự án còn lại vận hành ổn định.	06/06/2025	16.550	18.200	15.800	10,0%

(*) Danh mục tháng 6 so với tháng 5, chúng tôi loại CTD, GVR, HAH, MBB, trong khi thêm mới GEG, DXG, HDG, CTG. Chúng tôi loại GVR và HAH do đã đạt mục tiêu trong tháng, đồng thời nhận thấy rủi ro điều chỉnh của hai cổ phiếu này còn tiếp diễn. Với HAH, ngày càng có nhiều tàu ở kích thước lớn 10-14k teus đi qua kênh Suez so với trước đây là các tàu nhỏ dưới 4k teus, phân khúc tàu của HAH, có thể kéo nhu cầu tàu nhỏ giảm ảnh hưởng đến giá cho thuê định hạn. Với GVR chúng tôi loại do giá cao su gần đây giảm do nhu cầu bị ảnh hưởng từ thuế quan, cũng như cp này có độ nhạy cao với ảnh hưởng từ thuế đối ứng, khi thời hạn hoãn thuế dẫn kết thúc. Chúng tôi thay MBB bằng CTG, do định hấp dẫn hơn của CTG trong khi tăng trưởng tín dụng quý 2 khả quan và nợ xấu giảm, áp lực trích lập càng về cuối năm càng giảm do CTG đẩy mạnh trích lập trong Q1. Chúng tôi thêm vào HDG, DXG, GEG, tâm điểm nhóm bất động sản và năng lượng tháng 6. Với DXG và HDG, hoạt động mở bán dự án The Privé DXG và Charm Villas HDG kỳ vọng diễn ra ở tháng 6, dự án The Privé mang tính quyết định dòng tiền trong 3 năm tới cho DXG nên chúng tôi cho rằng tính hấp thụ của thị trường với dự án này là quan trọng. Với mảng năng lượng, việc ban hành Kế hoạch chi tiết Quy hoạch điện 8 (30/5) và Chính phủ cũng yêu cầu Bộ Công thương ban hành Kế hoạch thực hiện trước 15/6, khung điện gió trên Đất liền và gần bờ cũng được ban hành gần đây, vì vậy chúng tôi kỳ vọng ngành năng lượng sẽ tiếp tục có những chuyển biến tích cực, khi nhiều dự án điện đã chậm lại trong những năm gần đây. Chúng tôi cũng kỳ vọng cao ở PVS và TV2 nhưng không đưa vào danh mục. Chúng tôi tiếp tục giữ HVN khi ngành hàng không duy trì tăng trưởng cao, trong khi giữ MWG với bán lẻ khả quan ở tháng 5, và đầu tư công với PLC là đại diện tiêu biểu, loại CTD do lo ngại chi phí nguyên vật liệu tăng mạnh ảnh hưởng biên lãi. Tổng thể, đứng trước tháng 6 cận kề việc hết thời hạn hoãn thuế, và là tháng cuối cùng của Q2, khi Vnindex đã tăng nhiều thời gian qua dẫn đến sự thận trọng là ưu tiên. Kích bản khả quan, Vnindex giữ trên 1320 và giằng co vùng đỉnh, chờ diễn biến của thuế quan và vượt 1350 để xác nhận xu hướng tăng mạnh, nếu thủng 1320 cần quản trị rủi ro danh mục chặt chẽ. **Mũi tên không bao giờ lao về phía trước nếu không được kéo ngược lại!**

ĐIỂM TIN THỊ TRƯỜNG**Dự thảo Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2012/NĐ-CP về quản lý hoạt động kinh doanh vàng**

Ngân hàng Nhà nước (NHNN) đang hoàn thiện dự thảo Nghị định sửa đổi Nghị định 24/2012, mở rộng phạm vi điều chỉnh từ vàng trang sức – mỹ nghệ, vàng miếng đến cả giao dịch vàng tài khoản và phái sinh. Điểm nổi bật là phá bỏ độc quyền vàng miếng, cho phép những doanh nghiệp có giấy phép kinh doanh vàng miếng và vốn điều lệ từ 1.000 tỷ đồng trở lên (và ngân hàng với vốn từ 50.000 tỷ) đủ năng lực kỹ thuật, quy trình sản xuất nội bộ, không bị vi phạm, được NHNN cấp phép sản xuất vàng miếng, nhập khẩu nguyên liệu từ các nhà sản xuất đạt chuẩn LBMA – tất cả đều phải qua hạn mức và giấy phép nhập khẩu từng lần hoặc theo năm. Ngoài ra, dự thảo yêu cầu mua bán vàng từ 20 triệu đồng trở lên phải thanh toán chuyển khoản, đồng thời áp dụng hóa đơn điện tử trong mọi giao dịch vàng miếng, nhằm minh bạch dòng tiền và giám sát thị trường. Các tổ chức kinh doanh vàng phải xây dựng hệ thống quản lý nội bộ chặt chẽ, công bố tiêu chuẩn kỹ thuật – hàm lượng vàng, lưu trữ đầy đủ dữ liệu giao dịch và kết nối trực tiếp với cơ quan chức năng. Về chức năng quản lý, NHNN tiếp tục là cơ quan chủ đạo với quyền cấp phép, bình ổn thị trường, bổ sung vàng vào dự trữ ngoại hối và thanh tra, giám sát toàn diện. Các bộ ngành khác như Công Thương, Tài chính, Khoa học & Công nghệ, Công an và UBND địa phương có vai trò tham gia kiểm tra, kiểm soát, xử lý vi phạm song hành theo chức năng. Những thay đổi này không chỉ nhằm gia tăng nguồn cung vàng miếng và nguyên liệu, tạo cạnh tranh lành mạnh với nhiều thương hiệu đủ điều kiện, mà còn giúp thu hẹp khoảng cách giá vàng trong nước và quốc tế, ngăn chặn đầu cơ, buôn lậu, bảo vệ người tiêu dùng thông qua minh bạch và kiểm soát tốt hơn. Theo chúng tôi tìm hiểu, những doanh nghiệp kinh doanh vàng có khả năng đáp ứng vốn trên 1.000 tỷ gồm có PNJ, Doji, SJC, các doanh nghiệp này sẽ được hưởng lợi khi sửa đổi Nghị định 24 được thông qua. Hoạt động mở rộng chuỗi kinh doanh của PNJ đã chậm lại trong 2 năm gần đây do giá vàng thế giới tăng cao và nguồn nguyên liệu vàng trong nước bị hạn hẹp, dẫn đến thiếu vàng nguyên liệu cho PNJ sản xuất.

Tăng trưởng tín dụng 5 tháng đầu năm khởi sắc

Tính đến cuối tháng 5/2025, dư nợ tín dụng toàn hệ thống ngân hàng Việt Nam đã vượt mốc 16,6 triệu tỷ đồng, tăng mạnh 6,52% so với cuối năm trước – gấp gần 2,7 lần mức tăng cùng kỳ năm 2024 (2,41%). Đây là mức tăng kỷ lục trong vòng 5 tháng đầu năm, tương đương hơn 1 triệu tỷ đồng vốn mới được bơm ra nền kinh tế. Lãi suất huy động và cho vay duy trì ở mức thấp – tiền gửi kỳ hạn ngắn (1–3 tháng): 1,6–4,2%/năm; trung – dài hạn (12 tháng): 3,7–5,6%/năm; còn lãi vay mới bình quân khoảng 6,34%/năm, giảm 0,6 điểm % so với cuối 2024. Đây là động lực quan trọng giúp các doanh nghiệp, nhất là SMEs và lĩnh vực ưu tiên, có cơ hội tiếp cận vốn rẻ phục vụ sản xuất – đầu tư bất động sản, công nghiệp, nông – thủy sản, một số dự án nhà ở xã hội và cho người trẻ dưới 35 tuổi với mức lãi vay không vượt 4%/năm.

Tính đến ngày 10/6/2025, VietinBank (HSX: CTG) đạt mức tăng trưởng tín dụng ấn tượng với 9,1%, vượt trội nhất trong nhóm "Big4" ngân hàng quốc doanh, đưa tổng dư nợ lên khoảng 1,9 triệu tỷ đồng và tổng tài sản đạt 2,5 triệu tỷ đồng, tương ứng mức tăng 7,5% so với cuối năm trước. Chủ tịch Trần Minh Bình khẳng định ngân hàng đang tập trung dòng vốn vào các dự án kinh tế trọng điểm, đặc biệt trong lĩnh vực hạ tầng, và sẽ ký kết một dự án quy mô "khủng" trị giá có thể lên tới hơn 10.000 tỷ đồng trong tuần tới. Bên cạnh đó, VietinBank tiếp tục triển khai các gói hỗ trợ lãi suất ưu đãi, củng cố vai trò đầu tàu trong việc điều tiết lãi suất và hỗ trợ doanh nghiệp. Về chuyển đổi số, ngân hàng đã số hóa 99% giao dịch và thực hiện từ 50–60% quy trình tín dụng trực tuyến; đặc biệt VietinBank xây dựng Khối Dữ liệu & AI, hỗ trợ 36 dự án chuyển đổi số và 13 dự án AI, giúp quy trình vận hành nhanh hơn và giảm bớt phòng ban không cần thiết. Mục tiêu đặt ra là đẩy mạnh số hóa, tăng hiệu quả, phát triển bền vững và đồng thời tiếp tục hoàn thành vượt kế hoạch năm 2025.

HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 1+2+3 (2025)

Danh sách khuyến nghị tháng 1.2025

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời
KDH	13/01/2025	34.450	06/02/2025	34.600	0,44%
HAH	13/01/2025	49.450	06/02/2025	54.100	9,40%
STB	13/01/2025	35.300	06/02/2025	37.350	5,81%
CTG	13/01/2025	37.700	06/02/2025	39.500	4,77%
CTD	13/01/2025	71.200	06/02/2025	81.900	15,03%
VNINDEX	13/01/2025	1235,65	06/02/2025	1271,48	2,90%
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 13/01 - 06/02					7,09%

Danh sách khuyến nghị tháng 2.2025

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời
KDH	07/02/2025	34.550	06/03/2025	33.550	-2,89%
CTG	07/02/2025	40.800	06/03/2025	41.650	2,08%
CTD	07/02/2025	81.900	06/03/2025	96.000	17,22%
HT1	07/02/2025	12.450	06/03/2025	12.550	0,80%
VCG	07/02/2025	20.300	06/03/2025	22.000	8,37%
HHV	07/02/2025	12.550	06/03/2025	12.800	1,99%
VNINDEX					3,37%
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/02 - 06/03					4,60%

Danh sách khuyến nghị tháng 3.2025

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
DXG	07/03/2025	16.350	10/04/2025	13.150	-19,57%	12.300 - 17.200	-3,36%
CTG	07/03/2025	42.400	10/04/2025	36.150	-14,74%	33.800 - 43.300	-2,83%
CTD	07/03/2025	94.000	10/04/2025	68.800	-26,81%	64.300 - 94.000	-5,32%
SSI	07/03/2025	26.900	10/04/2025	22.000	-18,22%	20.600 - 27.450	-3,35%
VCG	07/03/2025	21.600	10/04/2025	19.450	-9,95%	18.050 - 22.600	-4,17%
SIP	07/03/2025	89.600	10/04/2025	69.000	-22,99%	64.500 - 94.800	-3,46%
VNINDEX	07/03/2025	1326,05	10/04/2025	1168,34	-11,89%	1073,61 - 1342,91	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/03 - 10/04					-18,71%		-3,75%

HIỆU SUẤT KHUYẾN NGHỊ DANH MỤC THÁNG 4+5 (2025)

Danh sách khuyến nghị tháng 4.2025

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
VCG	10/04/2025	19.450	07/05/2025	21.600	11,05%	19.700 - 22.800	-5,91%
HVN	10/04/2025	27.600	07/05/2025	34.950	26,63%	27.650 - 35.000	-6,16%
ACV	10/04/2025	96.600	07/05/2025	93.200	-3,52%	85.000 - 100.000	-6,83%
MBB	10/04/2025	22.050	07/05/2025	23.250	5,44%	21.550 - 23.850	-6,58%
STB	10/04/2025	35.400	07/05/2025	38.850	9,75%	35.400 - 41.200	-4,80%
HAH	10/04/2025	48.200	07/05/2025	66.500	37,97%	48.000 - 66.600	-4,56%
VNINDEX	10/04/2025	1.168,34	07/05/2025	1250,37	7,02%	1.073,61 - 1.342,91	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 10/04 - 07/05					14,55%		-5,81%

Danh sách khuyến nghị tháng 5.2025

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Giá đóng cửa ngày khuyến nghị	Ngày chốt danh mục	Giá đóng cửa ngày chốt danh mục	Tỷ suất sinh lời	Biên độ giá biến động trong kỳ	% giảm so với giá dừng lỗ đề xuất
PLC*	07/05/2025	25.320	06/06/2025	26.800	5,72%	24.400 - 28.300	-4,26%
HVN	07/05/2025	34.950	06/06/2025	38.300	9,59%	33.150 - 40.950	-4,15%
CTD	07/05/2025	77.900	06/06/2025	80.300	3,08%	77.900 - 84.400	-3,21%
MBB	07/05/2025	23.250	06/06/2025	24.150	3,87%	23.200 - 25.550	-3,23%
MWG	07/05/2025	60.100	06/06/2025	60.500	0,67%	58.900 - 64.400	-3,99%
HAH	07/05/2025	66.500	06/06/2025	76.000	14,29%	64.600 - 90.000	-4,96%
GVR	07/05/2025	24.850	06/06/2025	28.350	14,08%	25.100 - 30.400	-4,63%
VNINDEX	07/05/2025	1250,37	06/06/2025	1329,89	6,36%	1250 - 1342	
Tỷ suất sinh lời trung bình giai đoạn 07/05 - 06/06					7,33%		-4,06%

*PLC chia cổ tức tiền mặt 500đ vào ngày 29/5, các mức giá được điều chỉnh, tỷ suất sinh lời bao gồm cổ tức nhận về sau thuế

TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) là thành viên của Ngân hàng số Vikki, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. VikkiBankS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

HỆ THỐNG CHI NHÁNH

• Trụ sở chính:

Địa chỉ: 62 – 70 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 5445

• Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: 60–70 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 4891

• Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Phường Quang Trung, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175 Fax: (024) 3944 5178 – 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của VikkiBankS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VikkiBankS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, VikkiBankS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi VikkiBankS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của VikkiBankS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.